

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4946 /BXN-UBND

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 8 năm 2017

BẢN XÁC NHẬN

**Khu vực, công suất, khối lượng và kế hoạch thu hồi đá thải làm VLXD
thông thường từ Gói thầu A4 – Dự án đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng
Ngãi thuộc xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV ĐẾN
Số: 7319
Ngày: 15/8/17
Chuyên: Căn cứ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Xét Đơn đề nghị thu hồi đá thải ra từ Gói thầu A4 - Dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi để dùng làm vật liệu xây dựng thông thường và Bản đăng ký khu vực, công suất khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình ngày 12/5/2017 của Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Thương mại Thịnh Phú; đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 3758/STNMT-KS ngày 08/8/2017,

XÁC NHẬN:

1. Khu vực thu hồi đá thải ra từ Gói thầu A4 - Dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi thuộc xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi để dùng làm vật liệu xây dựng thông thường; khu vực có diện tích 7,7 ha, được giới hạn bởi các điểm khép góc: M1, M2, M3, M4, M5, M6 có tọa độ theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 108⁰ múi chiếu 3⁰ nêu tại Phụ lục kèm theo.

2. Khối lượng được phép thu hồi: 140.000m³;

3. Công suất được phép thu hồi: 70.000 m³/năm.

4. Mức cao trình thu hồi: Trên bề mặt địa hình tự nhiên từ mức cos+30m đến mức cos+40m;

5. Kế hoạch thu hồi đá: Kể từ ngày UBND tỉnh ký văn bản xác nhận đến ngày 30/7/2019.

6. Thiết bị thu hồi:

TT	Tên thiết bị	Đặc điểm kỹ thuật	Số lượng	Nước sản xuất
1	Máy xay nghiền đá	50 tấn/giờ và 75 tấn/giờ	02	Việt Nam
2	Máy đào bánh xích, xúc đá	Dung tích gàu 1,2 m ³ /gàu	02	Nhật Bản và Indonexia
3	Máy xúc lật	Dung tích gàu 2,5 m ³ /gàu	01	Nhật Bản
4	Ô tô bel tự đổ	Trọng lượng 15 tấn	06	Hàn Quốc
5	Máy ủi	Mã lực D31	2	Nhật Bản

7. Thời gian thi công, thu hồi: Kể từ ngày UBND tỉnh ký văn bản xác nhận đến hết ngày 30/7/2019.

Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Thương mại Thịnh Phú có trách nhiệm thực hiện việc thu hồi đá làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng khối lượng, công suất, kế hoạch, phương pháp nêu trên và thực hiện nghĩa vụ tài chính: Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trước khi sử dụng khoáng sản để cung cấp cho việc thi công xây dựng các công trình, dự án trong khu vực; kê khai nộp thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng;
- UBND huyện Bình Sơn;
- Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Thương mại Thịnh Phú;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(TV423).



Trần Ngọc Căng

Phụ lục
RANH GIỚI CÔNG TRÌNH KHU VỰC THU HỒI ĐÁ XÂY DỰNG
THẢI RÁC VÀ CÔNG TRÌNH LĨNH GÓI THẦU A4 - DỰ ÁN ĐƯỜNG
CAO TỐC VÀ NANG QUẢNG NGÃI THUỘC XÃ BÌNH HIỆP,
HUYỆN LINH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI
(Kèm theo Bản xác nhận số 4946/XN-UBND ngày 14/8/2017
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 (Kinh tuyến trục 108 ⁰ múi chiếu 3 ⁰)	
	X (m)	Y (m)
M1	1.688.097,14	581.041,17
M2	1.688.370,89	580.957,52
M3	1.688.529,91	580.852,30
M4	1.688.448,49	580.717,54
M5	1.688.039,42	580.797,71
M6	1.687.980,88	580.850,72